

Số: **144** /TTr-UBND

Hà Nội, ngày **28** tháng **7** năm 2021

TỜ TRÌNH

**Đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố
về việc bố trí nhân viên chăn nuôi thú y các xã, phường, thị trấn
trên địa bàn thành phố Hà Nội**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện Chương trình kỳ họp giữa năm 2021 của HĐND Thành phố, UBND Thành phố báo cáo, kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc bố trí nhân viên chăn nuôi thú y các xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Hà Nội, nội dung cụ thể như sau:

I. Vấn đề trình

Nghị quyết của HĐND Thành phố về việc bố trí nhân viên chăn nuôi thú y các xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Hà Nội

II. Cơ sở pháp lý nội dung trình

Căn cứ Luật Thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Chăn nuôi ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thủ đô ngày 21 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị quyết số 115/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y;

Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị Quyết số 134/2020/QH14 ngày 11 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tiếp tục thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về giám sát chuyên đề, chất vấn trọng nhiệm kỳ khóa XIV và một số nghị quyết trong nhiệm kỳ khóa XIII;

Căn cứ Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp, giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Thông tư 29/2016/TT-BNNPTNT ngày 05 tháng 8 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành quy định tiêu chuẩn đối với nhân viên thú y cấp xã;

Căn cứ văn bản 2173/BNN-TY ngày 14/4/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc tổ chức triển khai Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 22/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp, giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định khu vực không được phép chăn nuôi và chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn thành phố Hà Nội.

III. Sự cần thiết phải ban hành Nghị quyết

1. Số lượng đàn gia súc gia cầm, trang trại chăn nuôi, cơ sở kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y trên địa bàn Thành phố hiện nay:

Theo số liệu Báo cáo thống kê số 297/BC-CTK ngày 25/5/2021 của Cục Thống kê, trên địa bàn Thành phố có tổng đàn gia súc, gia cầm (đứng top đầu cả nước): Đàn trâu hiện có 26,8 nghìn con, tăng 7,2% so với cùng kỳ năm trước do các cơ sở chăn nuôi đầu tư tăng đàn nhằm đáp ứng nhu cầu trong nước và xuất khẩu; đàn bò 130,3 nghìn con, tăng 0,6 %. Sản lượng thịt trâu hơi xuất chuồng 5 tháng đầu năm ước tính đạt 759 tấn, tăng 4.7 % so với cùng kỳ năm trước; sản lượng thịt bò đạt 4.536 tấn, tăng 0,4%. Đàn lợn hiện có 1,33 triệu con, tăng 15.9 % so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng 5 tháng đầu năm ước tính đạt 90.7 nghìn tấn, tăng 4.4 %. Chăn nuôi gia cầm phát triển tốt, Đàn gia cầm hiện có 39,2 triệu con, tăng 3,2 % so với cùng kỳ, trong đó đàn gà 26,5 triệu con, tăng 0,8 %. Sản lượng thịt gia cầm 5 tháng đầu năm ước tính đạt 67.9 nghìn tấn, tăng 7,8%; sản lượng trứng gia cầm đạt 1.056 triệu quả, tăng 8.9%.

Tổng số cơ sở sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi trên địa bàn là 1.063 cơ sở, trong đó 26 cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi hỗn hợp và thức ăn bổ sung, 1.037 cơ sở kinh doanh thức ăn hỗn hợp; Tổng số cơ sở buôn bán thuốc thú y là 692 cơ sở; Trang trại quy mô lớn 110; trang trại quy mô vừa 1.609; trang trại quy mô nhỏ 5.809; chăn nuôi nông hộ 195.539. Cơ sở, điểm, hộ giết mổ động vật: Trên địa bàn thành phố có 732 cơ sở, điểm, hộ giết mổ (*Trong đó có 84 cơ sở có giết mổ trâu bò, 208 cơ sở có giết mổ lợn, 439 cơ sở có giết mổ gia cầm, 5 cơ sở giết mổ động vật khác*); có 104 cơ sở khám chữa bệnh động vật (số cơ sở có giấy phép kinh doanh: 88 cơ sở, số cơ sở có giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh thú y: 57 cơ sở); Tổng số trên địa bàn thành phố có 368 cơ sở ấp nở gia cầm, thủy cầm (*thủ công là 205 cơ sở, công nghiệp là 160 cơ sở*), số cơ sở có đăng ký kinh doanh là 184 cơ sở, số cơ sở có giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh thú y là 67 cơ sở.

Việc tiêu thụ sản phẩm động vật tại Hà Nội: Với trên 10 triệu dân, hàng ngày tiêu thụ khoảng 900 - 1.000 tấn sản phẩm động vật (đòi hỏi phải có lực lượng cán bộ thú y phải kiểm soát).

Thành phố Hà Nội hiện có chợ kinh doanh gia cầm sống lớn nhất cả nước (Chợ Hà Vĩ - Thường Tín) tiêu thụ khoảng 40 -50 tấn/ngày. Lò mổ Vạn Phúc (Thanh Trì) giết mổ khoảng 1500 - 1700 con/ngày. Lò mổ Minh Hiền (Thanh Oai) khoảng 600 - 800 con/ngày; 03 lò mổ tại Chương Mỹ 699 - 800 con/ngày; Tổng số cơ sở giết mổ gia súc gia cầm: hiện có 738 cơ sở trong đó, có 62 cơ sở giết mổ trâu bò, 232 cơ sở giết mổ lợn, 429 cơ sở giết mổ gia cầm, 20 cơ sở giết mổ động vật khác đòi hỏi có lực lượng Thú y kiểm soát hàng ngày.

Các hoạt động trên đòi hỏi phải có lực lượng cán bộ thú y từ Thành phố đến các quận, huyện, xã, phường, thị trấn thực hiện chức năng quản lý chuyên ngành để đảm bảo phát triển chăn nuôi và phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm.

2. Tình hình dịch bệnh đàn gia súc gia cầm ngày càng phức tạp.

Hiện nay, diễn biến dịch bệnh đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn cả nước nói chung và Hà Nội nói riêng rất phức tạp, nguy cơ bùng phát dịch bệnh là rất cao, nguyên nhân do số lượng đàn gia súc gia cầm lớn, phương thức chăn nuôi còn nhỏ lẻ (trên 60 %), môi trường ô nhiễm, nhiều bệnh mới xuất hiện, nhiều bệnh chưa có vắc xin, thuốc điều trị đặc hiệu (Dịch tả lợn Châu phi, Cúm A/H5N9, Cúm A/H5N7, năm 2020 tiếp tục xuất hiện bệnh Viêm da nổi cục trên trâu bò ...), nhiều bệnh truyền nhiễm từ gia súc, gia cầm lây sang người có xu hướng gia tăng (Đại, Cúm gia cầm, Liên cầu khuẩn, Xoắn khuẩn, Nhiệt thán, bệnh ký sinh trùng ...).

Cụ thể, từ đầu năm 2021- đến nay:

+ **Bệnh Cúm gia cầm: từ ngày 05/01/2021 đến ngày 23/6/2021**, dịch bệnh đã xảy ra tại 33 hộ/21 thôn/18 xã/10 huyện (Gia Lâm, Hoài Đức, Phú Xuyên, Đan Phượng, Phúc Thọ, Ba Vì, Mê Linh, Chương Mỹ, Thường Tín, Quốc Oai), tiêu hủy 67.239 con gia cầm. Dịch bệnh Cúm gia cầm đến ngày 02/6/2021 đã qua 21 ngày không phát sinh;

+ **Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi: từ ngày 01/01/2021 đến 23/06/2021**, bệnh đã xảy ra tại 14 hộ chăn nuôi thuộc 11 thôn, 09 xã, 07 huyện (Phúc Thọ, Đan Phượng, Quốc Oai, Hoài Đức, Gia Lâm, Chương Mỹ, Thạch Thất), tiêu hủy 445 con (trong đó tiêu hủy 01 con lợn thuộc ổ dịch cũ tại Hoài Đức từ năm 2020), Tổng trọng lượng tiêu hủy là 17.246 kg).

+ **Bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò: từ ngày 25/3/2021 đến ngày 23/6/2021** dịch bệnh xảy ra tại 11 hộ/7 thôn/7 xã/4 huyện (Phú Xuyên, Chương Mỹ, Đan Phượng, Sơn Tây), số con mắc bệnh là 21 con bò, số con tiêu hủy là 05 con, trọng lượng tiêu hủy 1.277 kg. Đến nay dịch bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò trên địa bàn Thành phố đã qua 21 ngày không phát sinh.

Dịch bệnh xảy ra làm ảnh hưởng lớn đến kinh tế, an ninh xã hội, tốc độ phát triển chăn nuôi, an toàn thực phẩm. Tính riêng năm 2019, bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xảy ra trên địa bàn Thành phố đã làm thiệt hại khoảng 1.500 tỷ VND. Đến nay dịch bệnh đã trực tiếp ảnh hưởng đến tốc độ phát triển đàn lợn làm đẩy giá thành thịt lợn cao, người dân chưa yên tâm phát triển chăn nuôi lợn.

Vì vậy, đòi hỏi hệ thống các cơ quan quản lý chuyên ngành thú y phải kịp thời phát hiện, tham mưu, đề xuất và trực tiếp thực hiện các giải pháp khống chế, ngăn chặn dịch bệnh, đảm bảo an toàn thực phẩm. Việc kiểm soát được nguồn gốc và kiểm soát được tình hình dịch bệnh gia súc gia cầm trước khi đưa vào giết mổ, kiểm tra trước, trong và sau khi giết mổ và xác nhận sản phẩm đảm bảo để đưa ra thị trường phục vụ người tiêu dùng của lực lượng quản lý chuyên ngành (thú y) là rất quan trọng.

3. Tổ chức cơ quan quản lý chuyên ngành thú y thành phố Hà Nội

Chi cục Chăn nuôi và Thú y Hà Nội thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội, cơ cấu tổ chức gồm:

+ 05 phòng chức năng (Hành chính-Tổ chức; Kế hoạch-Tài vụ; Thanh tra-Pháp chế; Quản lý giống, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y; Quản lý dịch bệnh);

+ 02 tổ chức: Đội Kiểm dịch động vật lưu động; Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật.

+ 30 Trạm Chăn nuôi và Thú y cấp huyện.

+ Bố trí 01 biên chế viên chức/xã, phường, thị trấn theo quy định tại Quyết định số 5461/QĐ-UBND ngày 23/11/2012 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt Đề án bố trí viên chức kỹ thuật chăn nuôi thú y, thú y viên thôn, bản; viên chức kỹ thuật trồng trọt bảo vệ thực vật làm việc tại các xã, phường, thị trấn thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội (gọi tắt Đề án 5461).

Hiện nay, tổ chức cơ quan quản lý chuyên ngành thú y trên địa bàn thành phố Hà Nội được bố trí cấp tỉnh (Chi cục), cấp huyện (Trạm Chăn nuôi và Thú y) và cấp xã (bố trí biên chế là đội ngũ viên chức kỹ thuật chăn nuôi, thú y theo Đề án 5461).

4. Hiện trạng nhân viên Thú y xã, phường, thị trấn.

4.1. Giai đoạn trước ngày 01/01/2013:

- Từ năm 2000 đến năm 2008 Hà Nội thành lập Ban Thú y thuộc UBND quản lý, có Trưởng ban Thú y là lao động hợp đồng của Chi cục Thú y Hà Nội, được ngân sách hỗ trợ kinh phí với định mức 100.000đ/tháng (theo quyết định 43/2000/QĐ-UB ngày 3/5/2000 của UBND Thành phố Hà Nội). Tỉnh Hà Tây là Ban Chăn nuôi - Thú y xã, phường, thị trấn thuộc UBND cấp xã. Trưởng ban Chăn nuôi - Thú y được hưởng phụ cấp bằng Hệ số 1 (Theo Quyết định số 1497/2004/QĐ-UB ngày 29/12/2004 của UBND tỉnh Hà Tây).

- Ngày 09/12/2008, HĐND Thành phố Hà Nội ban hành Nghị quyết số 14/2008/NQ-HĐND về quy định mức phụ cấp đối với một số cán bộ chuyên ngành xã, phường, thị trấn và ở thôn, bản trên địa bàn thành phố Hà Nội. Theo đó, Trưởng ban Thú y xã, phường, thị trấn hưởng phụ cấp hàng tháng theo Hệ số 1,0 mức lương tối thiểu;

4.2. Giai đoạn từ ngày 01/01/2013 đến nay:

Ngày 05/4/2012, Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết số 04/2012/NQ-HĐND về thí điểm một số chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp, xây dựng hạ tầng nông thôn thành phố Hà Nội giai đoạn 2012 - 2016. Theo đó, tại Điểm 7.1 Khoản 7 Điều 1 của Nghị quyết giao Ủy ban nhân dân Thành phố nhiệm vụ: “*Chuyển tổ chức bộ máy và biên chế làm công tác thú y và bảo vệ thực*

vật đang công tác tại xã, phường, thị trấn, thôn, bản về Trạm, Chi cục thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT để ký hợp đồng trả lương, phụ cấp và quản lý”.

Ngày 23 tháng 11 năm 2012, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 5461/QĐ-UBND phê duyệt Đề án bố trí viên chức kỹ thuật chăn nuôi, thú y; thú y viên thôn bản; viên chức kỹ thuật trồng trọt, bảo vệ thực vật làm việc tại các xã, phường, thị trấn. Quyết định số 34/2012/QĐ-UBND về việc chuyển giao nguyên trạng tổ chức bộ máy, biên chế làm nhân viên kỹ thuật chăn nuôi thú y, thú y viên thôn bản; kỹ thuật trồng trọt bảo vệ thực vật thuộc các xã, phường, thị trấn về Sở Nông nghiệp và PTNT quản lý từ ngày 01/01/2013. Theo đó, Sở Nông nghiệp và PTNT có trách nhiệm:

“- Tiếp nhận nguyên trạng tổ chức bộ máy, biên chế, hồ sơ tài liệu có liên quan trang thiết bị tài sản, tài chính, trụ sở làm việc để quản lý, sử dụng; thực hiện ký Hợp đồng lao động, trả lương và phụ cấp đối với nhân viên Hợp đồng lao động làm công tác kỹ thuật chăn nuôi thú y, thú y viên thôn bản; kỹ thuật trồng trọt bảo vệ thực vật thuộc các xã phường, thị trấn theo quy định hiện hành.

- Rà soát đội ngũ nhân viên thú y, thú y viên thôn bản; nhân viên bảo vệ thực vật để tuyển dụng vào viên chức nhà nước theo điều kiện và tiêu chuẩn quy định (yêu cầu trình độ Cao đẳng đúng chuyên ngành), nhằm bảo đảm ở mỗi xã, phường, thị trấn có 01 viên chức kỹ thuật chăn nuôi thú y; ở mỗi xã, thị trấn có 01 viên chức kỹ thuật trồng trọt và bảo vệ thực vật.

- Đối với nhân viên Hợp đồng lao động làm công tác chăn nuôi thú y; trồng trọt bảo vệ thực vật tại xã, phường, thị trấn thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT quản lý được hưởng chế độ tiền lương, BHXH, BHYT phụ cấp (nếu có) theo trình độ chuyên môn đào tạo; được áp dụng bảng lương viên chức quy định tại Nghị định 204/2004/NĐ-CP theo quy định hiện hành.”

Việc quản lý nhân viên thú y theo Đề án 5461 từ 2013 đến nay: Sở Nông nghiệp và PTNT giao Chi cục Thú y (nay là Chi cục Chăn nuôi và Thú y) trực tiếp quản lý, ký HĐLĐ (dưới 1 năm) được hưởng chế độ như viên chức. Trình độ đào tạo đạt chuẩn theo Đề án 5461 từ Cao đẳng trở lên chuyên ngành Chăn nuôi thú y, Bác sĩ Thú y, Nuôi trồng thủy sản.

Tổng số nhân viên cấp xã, phường thị trấn đến 31/12/2020: 555 người

Đến 01/01/2021, đã thực hiện chấm dứt HĐLĐ đối với đội ngũ nhân viên kỹ thuật chăn nuôi thú y đang công tác tại các phường, thị trấn (khu vực không được phép chăn nuôi theo Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội). Việc thực hiện chấm dứt hợp đồng lao động là do được Thường trực HĐND Thành phố và UBND Thành phố đồng ý điều chuyển 177 chỉ tiêu biên chế viên chức làm nhân viên kỹ thuật chăn nuôi thú y tại 177 phường sang làm nhiệm vụ kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn thành phố Hà Nội, bố trí số biên chế này về Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật trực thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y Hà Nội.

5. Lý do đội ngũ biên chế là viên chức nhân viên kỹ thuật chăn nuôi thú y theo quy định Đề án 5461 không còn phù hợp với tình hình mới:

- Luật Thú y (có hiệu lực từ 1/6/2016): Không quy định thực hiện việc kiểm tra vệ sinh thú y đối với sản phẩm động vật sống (tại khách sạn, nhà hàng, siêu thị, chợ

kinh doanh sản phẩm động vật...); Do vậy không thực hiện việc thu phí và lệ phí kiểm tra VSTY gây khó khăn cho việc duy trì đội ngũ nhân viên thú y tại các phường. Điều 06 quy định về Hệ thống Thú y từ Trung ương đến tỉnh, thành phố, quận, huyện, xã, thị trấn.

- Luật Chăn nuôi (có hiệu lực từ 01/01/2020): Điều 12 Quy định không được phép chăn nuôi trong khu vực vực nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư;

- Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y. Tại Điều 5, quy định về chế độ, chính sách đối với nhân viên thú y ở xã, phường, thị trấn *“Căn cứ vào yêu cầu hoạt động thú y trên địa bàn và khả năng cân đối nguồn lực của địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đề nghị Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định bố trí nhân viên thú y xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là nhân viên thú y xã). Nhân viên thú y xã được đào tạo bồi dưỡng theo quy định tại khoản 1 Điều 15 của Nghị định 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng một số chế độ chính sách đối với cán bộ công chức ở xã phường thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã”*.

- Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định khu vực không được phép chăn nuôi và chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn thành phố Hà Nội. *Theo Điều 1, Nghị quyết này quy định 04 khu vực không được phép chăn nuôi (bao gồm các phường, thị trấn) trên địa bàn thành phố Hà Nội.*

Theo đó, khu vực nội thành sẽ không còn được phép chăn nuôi, nên việc bố trí mỗi một phường, thị trấn 01 chỉ tiêu biên chế viên chức có trình độ cao đẳng đứng chuyên ngành làm nhân viên chăn nuôi - thú y tại Đề án 5461 là không còn phù hợp. Vì vậy, Sở Nông nghiệp và PTNT có Công văn số 3732/SNN-TCCB ngày 17 tháng 11 năm 2020 về việc chấm dứt hợp đồng lao động kể từ ngày 01/01/2021 đối với 154 nhân viên kỹ thuật chăn nuôi, thú y tại 175 phường, thị trấn thuộc vùng không được phép chăn nuôi.

Các xã còn lại trên địa bàn Thành phố Hà Nội, vẫn bố trí đội ngũ lao động hợp đồng làm nhân viên kỹ thuật chăn nuôi, thú y theo quy định của Đề án 5461.

Tuy nhiên, đối với các phường, thị trấn thuộc vùng không được phép chăn nuôi thì các nhiệm vụ về thú y như: an toàn thực phẩm, vệ sinh thú y, kiểm soát dịch bệnh...ở các phường, thị trấn vẫn phải thực hiện. Để đảm bảo trong công tác phòng chống dịch bệnh Đại trên đàn chó, mèo (thú cảnh), duy trì sự ổn định của đơn vị cần có nhân viên thú y tại các phường, thị trấn không được phép chăn nuôi để thực hiện một số nhiệm vụ: *“Tiếp tục giúp UBND các phường, trạm Chăn nuôi và Thú y thực hiện việc quản lý và công tác phòng, chống dịch bệnh trên đàn chó, mèo. Tham gia phối hợp việc bắt giữ chó, mèo thả rong. Tham gia việc khử trùng tiêu độc trên địa bàn. Thực hiện xây dựng và duy trì vùng an toàn dịch bệnh đối với bệnh Đại chó, mèo; Tham gia các đoàn kiểm tra ATTP trên địa bàn quản lý; Thực hiện phối hợp với các đơn vị để kiểm tra, truy xuất nguồn gốc các sản phẩm có nguồn gốc từ động vật).*

- Bộ Nông nghiệp và PTNT có văn bản số 2173/BNN-TY ngày 14/4/2021 gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 22/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về

việc Phê duyệt “Đề án tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp, giai đoạn 2021 - 2030”. Theo đó, Bộ Nông nghiệp và PTNT đề nghị UBND cấp tỉnh khẩn trương kiện toàn, củng cố, nâng cao năng lực hệ thống tổ chức các cơ quan quản lý chuyên ngành thú y của địa phương, trong đó, ở cấp xã có nhân viên thú y xã, phường thị trấn được quy định cụ thể tại Thông tư số 29/2016/TT-BNNPTNT ngày 05/8/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT. Việc kiện toàn hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp tại địa phương theo quy định tại Điều 6 Luật Thú y, Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 và Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 18/6/2019 của Chính phủ, hoàn thành trước ngày 31/12/2021.

IV. Thẩm quyền phê duyệt

1. Thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật

Thẩm quyền phê duyệt là của HĐND Thành phố theo quy định tại Khoản 4, Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015.

2. Thẩm quyền thông qua về chủ trương:

Tập thể UBND Thành phố, Thường trực HĐND Thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy.

V. Trình tự thủ tục thực hiện

1. Trình tự thủ tục theo quy định

Ngày 29/4/2021, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có văn bản số 1154/SNN-TCCB xin ý kiến các Sở, ngành về việc xây dựng Nghị quyết bố trí nhân viên chăn nuôi, thú y được hưởng chế độ như người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

Trên cơ sở ý kiến góp ý của các Sở, Ngành liên quan: Công văn số 2716/STC-TCHCSN ngày 10/5/2021 của Sở Tài chính; Công văn số 2559/SLĐTBXH-LĐTLBHXH ngày 11/5/2021 của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội; Công văn số 1232/STP-VBPQ ngày 14/5/2021 của Sở Tư pháp; Công văn số 1945/KH&ĐT ngày 19/5/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư; Công văn số 1441/SNV-TCBC ngày 28/5/2021 của Sở Nội vụ; và thực tiễn việc bố trí biên chế viên chức là nhân viên kỹ thuật chăn nuôi và thú y theo Quyết định 5461/QĐ-UBND ngày 5/12/2012 không còn phù hợp với tình hình mới cũng như tốc độ phát triển ngành chăn nuôi thú y và diễn biến phức tạp dịch bệnh trên đàn gia súc gia cầm trên địa bàn Thành phố.

Ngày 16/6/2021, Sở Nông nghiệp và PTNT có văn bản số 1825/SNN-TC đề nghị đăng tin trên Cổng giao tiếp điện tử Thành phố để xin ý kiến công dân đối với sự cần thiết ban hành Nghị quyết của HĐND Thành phố. Đến thời điểm hết hạn lấy ý kiến góp ý, UBND Thành phố không nhận được góp ý của các tổ chức, cá nhân kể từ ngày đăng tin.

Ngày 22/6/2021, Sở Nông nghiệp và PTNT có văn bản số 1907/SNN-TC đề nghị Sở Tư pháp Hà Nội thẩm định dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố về bố trí nhân viên chăn nuôi thú y các xã, phường, thị trấn hưởng chế độ như người không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn Thành phố.

Ngày 01/7/2021, Sở Tư pháp đã có Báo cáo số 189/BC-STP về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố về bố trí nhân viên chăn nuôi thú y các xã,

phường, thị trấn hưởng chế độ như người không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội. Tại mục 1 của báo cáo thẩm định, Sở Tư pháp có ý kiến: “việc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố về bố trí nhân viên chăn nuôi thú y các xã, phường, thị trấn hưởng chế độ như người không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội là cần thiết và có cơ sở pháp lý”.

Trên cơ sở góp ý của các sở, ngành và Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tiếp thu ý kiến để hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân Thành phố và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố bố trí nhân viên chăn nuôi thú y các xã, phường, thị trấn hưởng chế độ như người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn Thành phố.

(Có Phụ lục tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến các cơ quan, đơn vị kèm theo).

Ngày 09/7/2021, tập thể UBND Thành phố đã tổ chức họp và thống nhất thông qua dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố về việc bố trí nhân viên chăn nuôi thú y các xã, phường, thị trấn trên địa bàn Thành phố.

Ngày 21/7/2021, tại Hội nghị của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội đã thông qua chủ trương về việc ban hành Nghị quyết bố trí nhân viên chăn nuôi thú y các xã, phường, thị trấn trên địa bàn Thành phố.

Thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố tại Thông báo kết luận số 508/TB-UBND ngày 13/7/2021 về việc giao “Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Nội vụ, Sở Tài chính và Ban Kinh tế - Ngân sách, Ban Pháp chế của HĐND Thành phố rà soát các quy định của pháp luật liên quan”, ngày 21/7/2021 các Sở, Ban, ngành: Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Nội vụ, Sở Tài chính và Ban Kinh tế - Ngân sách, Ban Pháp chế của HĐND thành phố đã tổ chức cuộc họp về việc rà soát các quy định của pháp luật liên quan đến việc xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố về việc bố trí nhân viên chăn nuôi thú y các xã, phường, thị trấn trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

Trên cơ sở ý kiến tại cuộc họp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp Sở Nội vụ hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố về việc bố trí nhân viên chăn nuôi thú y các xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Ngày 27/7/2021, UBND Thành phố đã có văn bản số 2392/UBND-NC về việc xin ý kiến mức phụ cấp đối với nhân viên chăn nuôi thú y cấp xã trên địa bàn Thành phố Hà Nội gửi các Bộ: Nội vụ, Tài chính, Lao động - Thương binh và xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Như vậy, toàn bộ quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết đã thực hiện đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

VI. Nội dung Nghị quyết

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định việc bố trí nhân viên chăn nuôi thú y xã, phường, thị trấn trên địa bàn Thành phố Hà Nội (sau đây gọi chung là nhân viên chăn nuôi thú y cấp xã).

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết áp dụng đối với nhân viên chăn nuôi thú y cấp xã (bao gồm vùng được phép chăn nuôi và vùng không được phép chăn nuôi) và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Quy định về bố trí và chế độ của nhân viên chăn nuôi thú y cấp xã

3.1. Bố trí mỗi xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Hà Nội 01 (một) nhân viên chăn nuôi, thú y để thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công tác chăn nuôi, thú y tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Hà Nội. Nhân viên chăn nuôi thú y cấp xã do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội quản lý, sử dụng.

3.2. Mức phụ cấp hàng tháng của nhân viên chăn nuôi thú y cấp xã:

- Nhân viên chăn nuôi thú y tại các xã, phường, thị trấn (vùng được phép chăn nuôi) hưởng mức phụ cấp hàng tháng theo hệ số 1,86 so với mức lương cơ sở;
- Nhân viên chăn nuôi thú y tại các phường, thị trấn (vùng không được phép chăn nuôi) hưởng mức phụ cấp hàng tháng theo hệ số 1,44 so với mức lương cơ sở;

3.3. Nhân viên chăn nuôi thú y cấp xã được đào tạo, bồi dưỡng và hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo quy định

3.4. Kinh phí thực hiện:

- Kinh phí thực hiện đối với nhân viên chăn nuôi thú y cấp xã tương ứng với số lượng đơn vị hành chính cấp xã: 579 xã, phường, thị trấn (Trong đó: 403 xã, phường, thị trấn thuộc vùng được phép chăn nuôi, 176 phường, thị trấn thuộc vùng không được phép chăn nuôi), cụ thể như sau:

+ Kinh phí dự kiến phụ cấp một năm cho nhân viên chăn nuôi thú y tại vùng được phép chăn nuôi là: $(403 \text{ người} \times 1,86) \times 1.490.000 \times 12 \text{ tháng} = 13.402.490.400$ đồng (Bằng chữ: mười ba tỷ, bốn trăm linh hai triệu, bốn trăm chín mươi nghìn, bốn trăm đồng chẵn)⁽¹⁾

+ Kinh phí dự kiến phụ cấp một năm cho nhân viên chăn nuôi thú y tại vùng không được phép chăn nuôi là: $(176 \text{ người} \times 1,44) \times 1.490.000 \times 12 \text{ tháng} = 4.531.507.200$ đồng (bằng chữ: bốn tỷ, năm trăm ba mươi một triệu, năm trăm linh bảy nghìn, hai trăm đồng)⁽²⁾

- Kinh phí đóng bảo hiểm theo Luật Bảo hiểm (bao gồm bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế) như sau:

+ Kinh phí đóng Bảo hiểm xã hội: $(579 \text{ người} \times 1.490.000) \times 14\% \times 12 \text{ tháng} = 1.449.352.800$ đồng (Bằng chữ: Một tỷ, bốn trăm bốn mươi chín triệu, ba trăm năm mươi hai nghìn, tám trăm đồng)⁽³⁾.

+ Kinh phí đóng Bảo hiểm y tế: $(579 \text{ người} \times 1.490.000) \times 3\% \times 12 \text{ tháng} = 310.575.600$ đồng. Bằng chữ: Ba trăm mười triệu, năm trăm bảy mươi năm nghìn, sáu trăm đồng)⁽⁴⁾.

Như vậy, để bố trí nhân viên chăn nuôi thú y cấp xã (bao gồm vùng được phép chăn nuôi và vùng không được phép chăn nuôi) kinh phí chi phụ cấp và khoản theo phụ cấp hàng năm đối với 579 xã, phường, thị trấn $(1+2+3+4)$: 19.693.926.000 đồng (Bằng chữ: Mười chín tỷ, sáu trăm chín mươi ba triệu, chín trăm hai sau nghìn đồng chẵn).

So với năm 2021, kinh phí chi trả tiền công đối với nhân viên thú y hiện tại sẽ giảm được 4.890.074.000 đồng (bằng chữ: Bốn tỷ, tám trăm chín mươi triệu, không trăm bảy mươi tư nghìn đồng chẵn). Dự toán kinh phí chi cho đội ngũ nhân viên kỹ thuật chăn nuôi thú y năm 2021 tại vùng được phép chăn nuôi: 24.584.000.000 đồng (Bằng chữ: hai mươi tư tỷ, năm trăm tám mươi tư triệu đồng chẵn).

4. Thời gian thực hiện, nguồn kinh phí:

+ Thời gian thực hiện: 01/01/2022

+ Nguồn kinh phí để thực hiện chế độ chính sách đối với nhân viên chăn nuôi, thú y xã do ngân sách cấp Thành phố bảo đảm theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

Tài liệu gửi kèm: Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc bố trí nhân viên chăn nuôi thú y các xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các đại biểu HĐND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Các Ban HĐND Thành phố;
- VP: Thành ủy, ĐDBQH và HĐND TP;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- VPUB: CVP, các PCVP, KT, 
- DT, TKBT, TH;
- Lưu: VT, NC.

29391 - 45

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH 




Chu Ngọc Anh

Số: /2021/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Về việc bố trí nhân viên chăn nuôi thú y các xã, phường, thị trấn
trên địa bàn thành phố Hà Nội**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ HAI**

(Từ ngày / /2021 đến ngày / /2021)

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thủ đô ngày 21 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Luật Thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Chăn nuôi ngày 19 tháng 11 năm 2018;

*Căn cứ Nghị quyết số 115/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của
Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù đối
với thành phố Hà Nội;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà
nước;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 quy định
chi tiết một số điều của Luật Thú y;*

*Căn cứ Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Thủ
tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án tăng cường năng lực hệ thống cơ
quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp, giai đoạn 2021 - 2030;*

*Căn cứ Thông tư 29/2016/TT-BNNPTNT ngày 05 tháng 8 năm 2016 của
Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành quy định tiêu chuẩn đối với nhân viên thú y
cấp xã;*

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc đề nghị Ban hành Nghị quyết bố trí nhân viên chăn nuôi thú y các xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Hà Nội; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2021 của Ban.....
Hội đồng nhân dân Thành phố; Báo cáo giải trình số /BC-UBND ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bố trí mỗi xã, phường, thị trấn 01 (một) nhân viên chăn nuôi thú y (sau đây gọi chung là nhân viên chăn nuôi thú y cấp xã) để thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công tác chăn nuôi, thú y tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Hà Nội. Nhân viên chăn nuôi thú y cấp xã do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội quản lý, sử dụng. Chế độ, chính sách và mức phụ cấp của nhân viên chăn nuôi, thú y cấp xã như sau:

1. Mức phụ cấp hàng tháng của nhân viên chăn nuôi thú y cấp xã:

1.1. Nhân viên chăn nuôi thú y tại các xã, phường, thị trấn (vùng được phép chăn nuôi) hưởng mức phụ cấp hàng tháng theo hệ số 1,86 so với mức lương cơ sở;

1.2. Nhân viên chăn nuôi thú y tại các phường, thị trấn (vùng không được phép chăn nuôi) hưởng mức phụ cấp hàng tháng theo hệ số 1,44 so với mức lương cơ sở;

2. Nguồn kinh phí để thực hiện chế độ chính sách do ngân sách cấp Thành phố bảo đảm theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

3. Nhân viên chăn nuôi thú y cấp xã được đào tạo, bồi dưỡng và hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo quy định.

Điều 2: Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức thực hiện quy định tại Nghị quyết này.

Điều 3. Điều khoản thi hành:

1. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố; các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố; các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân Thành phố.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật trích dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội tham gia giám sát thực hiện Nghị quyết theo chức năng, nhiệm vụ quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVI

thông qua tại kỳ họp thứ Hai ngày tháng....năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Tư pháp, Nông nghiệp và PTNT;
- Kiểm toán Nhà nước; Kiểm toán NN Khu vực I;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Hà Nội;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQTP;
- Các vị Đại biểu HĐND Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy và các Ban của Thành ủy;
- VP HĐNDTP, VP UBNDTP;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- Công GTĐT TP; Công báo Thành phố;
- Trang web của HĐND Thành phố;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Tuấn